

Hướng dẫn giải VBT Ngữ Văn 6 tập 1 bài Chương trình địa phương (Phần tiếng Việt) ngắn gọn, chi tiết, bám sát nội dung chương trình học giúp các em tiếp thu bài giảng một cách dễ hiểu và hỗ trợ các em ôn luyện thêm kiến thức.

Dưới đây là cách giải bài Chương trình địa phương (Phần tiếng Việt) trong Vở bài tập Ngữ Văn 6 Tập 1 mà chúng tôi đã chọn lọc và tổng hợp giúp các em học sinh có nguồn tham khảo tốt nhất.

Giải Câu 1 trang 167 VBT Ngữ Văn lớp 6 Tập 1

Điền tr/ch, s/x, r/d/gi, l/n vào chỗ trống.

Trả lời:

– Chọn tr/ch để điền vào các chỗ trống sau: **trái** cây, **chờ** đợi, **chuyển** chỗ, **trái** qua, **trôi** chảy, **trơ** trụi, nói **chuyện**, chương **trình**, **chê** tre.

– Chọn s/x để điền vào các chỗ trống sau: **s**ấp ngựa, **s**ản xuất, **s**ơ sài, **bổ sung**, **xung** kích, **xua** đuôi, cái **x**ẻng, **xuất** hiện, chim **s**áo, **s**âu bọ.

– Chọn r/d/gi để điền vào các chỗ trống sau: **r**ũ rượi, **r**ắc rối, **gi**ảm giá, **gi**áo **đ**ục, rung **r**inh, **r**ừng **r**ợn, **g**iang sơn, rau **đ**ếp, **đ**ao kéo, **g**iao kèo, **g**iao **m**ác.

– Chọn l/n để điền vào các chỗ trống sau: **l**ạc hậu, nói **li**ều, gian **n**an, **n**ét na, **l**ương thiện, ruộng **n**ương, **l**ỗ **ch**ỗ, lén **l**út, **b**ếp **n**úc, **l**ỡ **l**àng.

Giải Câu 2 trang 167 VBT Ngữ Văn 6 Tập 1

Lựa chọn từ điền vào chỗ trống

Trả lời:

– Chọn vây/dây/giấy để điền vào các chỗ trống sau: vây cá, sợi **d**ây, vây cánh, **d**ây dưa, **g**iấy phút, bao **v**ây.

– Chọn viết/điết/giết để điền vào các chỗ trống sau: **g**iết giặc, da **đ**iết, viết **v**ăn, chữ **vi**ết, **g**iết chết.

– Chọn về/ dẻ/ giẻ để điền vào các chỗ trống sau: hạt dẻ, da dẻ, vẻ vang, vắn vẻ, giẻ lau, mảnh dẻ, vẻ đẹp, giẻ rách.

Giải Câu 3 trang 167 Ngữ văn 6 tập 1

Tìm những chữ bị viết sai chính tả trong đoạn văn sau và viết lại các chữ đó cho đúng

Trả lời:

Chữ bị viết sai	Viết lại các chữ đã bị viết sai
dà	già
chuyên	truyền
chai	traí
trọn	chọn
súng	xúng
giep	đẹp
lo	no

Giải Câu 4 VBT Văn 6 trang 168 tập 1

Tìm những chữ bị viết sai chính tả trong đoạn văn sau và viết lại các chữ đó cho đúng.

Trả lời:

Chữ bị viết sai	Viết lại các chữ đã bị viết sai
dô	vô
cùn	cùng
dừa	vừa
khôn	không

giân	dân
xuón	xuống
ngón	ngóng

Giải Câu 5 trang 168 VBT Ngữ Văn 6 Tập 1

Viết hỏi hay ngã ở những chữ in nghiêng.

Trả lời:

Vẽ tranh, biểu quyết, dè bủ, bủn rủn, dai dẳng, hưởng thụ, tưởng tượng, ngày giỗ, lỗ mãng, cỏ lỗ, ngẫm nghĩ.

Giải Câu 6 VBT Ngữ văn lớp 6 trang 168 tập 1

Tìm những chữ bị viết sai chính tả trong đoạn văn sau và viết lại các chữ đó cho đúng.

Trả lời:

Chữ bị viết sai	Viết lại các chữ đã bị viết sai
ờ ở	
chăng	chăn
giôi	giỏi
lăng	lăn
đàng	đàn
lăng	lăn
chuòn	chuồng
nấn	nặng
căn	cặng

